

Số: 1371 /QĐ-ĐHL

Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp học bổng cho sinh viên đạt kết quả cao trong đợt xét tuyển đại học hệ chính quy vào Trường Đại học Luật, Đại học Huế năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Luật thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Đề án tuyển sinh và Thông báo của Hội đồng tuyển sinh Đại học Huế về việc tuyển sinh đại học hệ chính quy vào Đại học Huế năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐĐH ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng Đại học Huế về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Luật nhiệm kỳ 2020-2025

Căn cứ vào Biên bản họp ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng cấp học bổng cho sinh viên theo Đề án tuyển sinh năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng cho sinh viên K48 có kết quả cao trong đợt xét tuyển sinh đại học hệ chính quy vào Trường Đại học Luật, Đại học Huế năm 2024, gồm những sinh viên có tên sau: (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Thời gian cấp, mức cấp học bổng theo Đề án tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh đại học hệ chính quy vào Đại học Huế năm 2024.

Điều 3. Trưởng phòng: Công tác sinh viên, Đào tạo, Kế hoạch - Tài chính và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTSV

HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Đức Lương

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

DANH SÁCH
SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG ĐẠT KẾT QUẢ CAO TRONG ĐỢT XÉT TUYỂN
SINH ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT, ĐẠI HỌC HUẾ
NĂM 2024 (ĐÓNG HỌC PHÍ)

(Kèm theo Quyết định số: 1371 /QĐ-ĐHL ngày 30 tháng 12 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật)

I. ĐIỂM XÉT TUYỂN TỪ 27 ĐIỂM TRỞ LÊN: 66 sinh viên

Mức cấp: tương đương học phí năm học thứ 3 và thứ 4 của khóa học.

Thời gian cấp học bổng: Năm học 2026 – 2027 và 2027 - 2028

Danh sách sinh viên được cấp học bổng

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
1	24A5020914	Võ Văn Thuận	Thành	22/09/2006	29.00	Luật Kinh tế	
2	24A5020078	Hoàng Xuân	Bách	10/11/2006	28.50	Luật Kinh tế	
3	24A5020456	Lê Hoàng Bảo	Linh	11/10/2006	28.50	Luật Kinh tế	
4	24A5020210	Nguyễn Thị Ngân	Giang	25/10/2005	28.50	Luật Kinh tế	
5	24A5020760	Trương Thị Ny	Ny	19/06/2006	28.25	Luật Kinh tế	
6	24A5020142	Lê Văn Tiến	Đạt	16/04/2006	28.00	Luật Kinh tế	
7	24A5021215	Huỳnh Như	Ý	27/12/2006	28.00	Luật Kinh tế	
8	24A5020553	Nguyễn Duy	Mạnh	10/01/2006	27.75	Luật Kinh tế	
9	24A5020878	Lê Thị Hồng	Tâm	11/12/2006	27.75	Luật Kinh tế	
10	24A5021156	Đặng Ngọc Huyền	Vân	30/03/2006	27.75	Luật Kinh tế	
11	24A5020203	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	10/02/2006	27.50	Luật Kinh tế	
12	24A5020363	Phạm Nguyễn Đức	Huy	28/07/2006	27.50	Luật Kinh tế	
13	24A5020577	Phạm Võ Hà	My	04/07/2006	27.50	Luật Kinh tế	
14	24A5020892	Nguyễn Ngọc	Thạch	13/08/2006	27.50	Luật Kinh tế	
15	24A5020667	Võ Thanh	Nguyên	20/11/2006	27.50	Luật Kinh tế	
16	24A5021022	Huỳnh Ngọc	Tín	14/02/2006	27.50	Luật Kinh tế	
17	24A5020583	Trần Thị Việt	Mỹ	19/06/2006	27.50	Luật Kinh tế	
18	24A5020951	Hồ Thị Hoài	Thu	04/05/2006	27.50	Luật Kinh tế	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
19	24A5020009	Đào Quỳnh	Anh	30/05/2006	27.25	Luật Kinh tế	
20	24A5020863	Lê Linh	Sang	11/03/2006	27.25	Luật Kinh tế	
21	24A5020045	Trần Hoàng	Anh	10/08/2006	27.25	Luật Kinh tế	
22	24A5021212	Trần Thị Bảo	Xuyến	19/06/2006	27.25	Luật Kinh tế	
23	24A5020626	Hoàng Trọng	Nghĩa	11/07/2006	27.25	Luật Kinh tế	
24	24A5020771	Dương Văn Minh	Phú	11/03/2006	27.25	Luật Kinh tế	
25	24A5021126	Mai Anh	Tuấn	13/04/2006	27.25	Luật Kinh tế	
26	24A5020587	Mai Hoàng Vy	Na	29/07/2006	27.25	Luật Kinh tế	
27	24A5020741	Phạm Bá Quỳnh	Như	04/04/2006	27.25	Luật Kinh tế	
28	24A5020989	Trần Quốc	Thượng	28/12/2005	27.00	Luật Kinh tế	
29	24A5020455	Hoàng Thị Thảo	Linh	13/03/2006	27.00	Luật Kinh tế	
30	24A5020323	Dương Thị Kim	Huệ	16/04/2006	27.00	Luật Kinh tế	
31	24A5020036	Nguyễn Trần Tuấn	Anh	14/10/2006	27.00	Luật Kinh tế	
32	24A5020698	Lê Thị Hà	Nhi	21/11/2006	27.00	Luật Kinh tế	
33	24A5021085	Trần Thị Thùy	Trang	01/06/2006	27.00	Luật Kinh tế	
34	24A5021060	Bùi Nguyễn Huyền	Trang	31/08/2006	27.00	Luật Kinh tế	
35	24A5011079	Nguyễn Thị Hồng	Thom	19/06/2006	28.75	Luật	
36	24A5010533	Trần Thị Huyền	Lê	12/10/2006	28.50	Luật	
37	24A5010272	Dương Thị Thu	Hà	16/01/2006	28.00	Luật	
38	24A5010891	Đặng Lê Uyên	Phương	30/05/2006	28.00	Luật	
39	24A5010278	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	22/10/2006	27.75	Luật	
40	24A5010143	Dương Thanh Long	Chiêu	11/12/2006	27.50	Luật	
41	24A5010194	Ngô Thị Mỹ	Diệu	12/11/2006	27.50	Luật	
42	24A5010312	Lê Mỹ	Hạnh	19/07/2006	27.50	Luật	
43	24A5010317	Đặng Thị Mỹ	Hậu	28/09/2006	27.50	Luật	
44	24A5010576	Nguyễn Thùy	Linh	08/09/2006	27.50	Luật	
45	24A5010710	Nguyễn Bảo	Ngân	01/11/2006	27.50	Luật	
46	24A5011249	Nguyễn Văn	Trường	20/01/2006	27.50	Luật	
47	24A5011273	Phan Văn	Tuấn	15/05/2006	27.50	Luật	
48	24A5010181	Nguyễn Thành	Đạt	02/10/2005	27.25	Luật	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
49	24A5010273	Hoàng Sỹ Hà	25/02/2006	27.25	Luật	
50	24A5010585	Trà Nguyễn Khánh Linh	31/05/2006	27.25	Luật	
51	24A5010621	Nguyễn Thị Lý	22/10/2006	27.25	Luật	
52	24A5010755	Dương Nguyễn Thảo Nguyên	13/09/2006	27.25	Luật	
53	24A5011063	Nguyễn Đức Thế	05/11/2006	27.25	Luật	
54	24A5011088	Đặng Nguyễn Hoàng Thư	27/08/2006	27.25	Luật	
55	24A5011170	Tô Thị Quỳnh Trâm	14/10/2006	27.25	Luật	
56	24A5011180	Bùi Trương Huyền Trang	23/10/2006	27.25	Luật	
57	24A5011204	Phùng Thị Huyền Trang	22/05/2006	27.25	Luật	
58	24A5011339	Bùi Thị Mai Vy	30/01/2006	27.05	Luật	
59	24A5010069	Trần Thị Tú Anh	18/09/2006	27.00	Luật	
60	24A5010292	Nguyễn Hồ Ngọc Hân	06/12/2006	27.00	Luật	
61	24A5010322	Lê Thị Thu Hiền	14/04/2006	27.00	Luật	
62	24A5010338	Bùi Trung Hiếu	14/10/2006	27.00	Luật	
63	24A5010435	Ngô Văn Huy	04/07/2006	27.00	Luật	
64	24A5010483	Lê Phương Khanh	07/08/2006	27.00	Luật	
65	24A5010766	Phạm Thái Nguyên	03/09/2006	27.00	Luật	
66	24A5011053	Nguyễn Phương Thảo	01/01/2006	27.00	Luật	

II. ĐIỂM XÉT TUYỂN TỪ 25 ĐIỂM TRỞ LÊN: 312 sinh viên

Mức cấp: tương đương học phí năm học thứ 3 của khóa học.

Thời gian cấp học bổng: Năm học 2026 - 2027

Danh sách sinh viên được cấp học bổng

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
1	24A5020165	Phạm Đức Đoàn	02/12/2006	26.75	Luật Kinh tế	
2	24A5020181	Trần Thị Thu Dung	13/03/2006	26.75	Luật Kinh tế	
3	24A5020208	Nguyễn Hương Giang	18/04/2006	26.75	Luật Kinh tế	
4	24A5020357	Nguyễn Công Huy	19/08/2005	26.75	Luật Kinh tế	
5	24A5020515	Nguyễn Trần Bảo Long	27/01/2006	26.75	Luật Kinh tế	
6	24A5020585	Dương Trịnh Mai Na	26/03/2006	26.75	Luật Kinh tế	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
7	24A5020866	Phan Thanh	Sang	29/06/2006	26.75	Luật Kinh tế	
8	24A5020876	Đặng Minh	Tâm	04/01/2006	26.75	Luật Kinh tế	
9	24A5020956	Hồ Thị Kim	Thư	08/11/2006	26.75	Luật Kinh tế	
10	24A5021138	Vũ Thị	Tuyển	25/10/2006	26.75	Luật Kinh tế	
11	24A5020173	Nguyễn Kế Anh	Đức	04/12/2006	26.67	Luật Kinh tế	
12	24A5020079	Nguyễn Phúc Tùng	Bách	01/02/2006	26.50	Luật Kinh tế	
13	24A5020098	Phan Lê Ngọc	Bích	20/08/2006	26.50	Luật Kinh tế	
14	24A5020279	Dương Sỹ	Hiệp	14/12/2006	26.50	Luật Kinh tế	
15	24A5020346	Nguyễn Thị	Hương	22/07/2006	26.50	Luật Kinh tế	
16	24A5020405	Nguyễn Quốc	Khánh	02/09/2006	26.50	Luật Kinh tế	
17	24A5020430	Nguyễn Phi Lâm	Kỳ	15/07/2006	26.50	Luật Kinh tế	
18	24A5020475	Nguyễn Quang	Linh	02/02/2006	26.50	Luật Kinh tế	
19	24A5020491	Tôn Nữ Mỹ	Linh	01/09/2006	26.50	Luật Kinh tế	
20	24A5020506	Trần Tấn	Lộc	30/10/2006	26.50	Luật Kinh tế	
21	24A5020529	Đào Thị Khánh	Ly	31/10/2006	26.50	Luật Kinh tế	
22	24A5020568	Hoàng Thị Trà	My	07/11/2006	26.50	Luật Kinh tế	
23	24A5020675	Lê Thị Thanh	Nhàn	07/03/2006	26.50	Luật Kinh tế	
24	24A5020678	Phạm Đặng Văn	Nhân	14/04/2006	26.50	Luật Kinh tế	
25	24A5020714	Thái Cao Yến	Nhi	12/08/2006	26.50	Luật Kinh tế	
26	24A5020781	Châu Nữ Nguyên	Phước	03/06/2006	26.50	Luật Kinh tế	
27	24A5020795	Nguyễn Thảo	Phương	11/02/2006	26.50	Luật Kinh tế	
28	24A5020966	Phan Ngọc Minh	Thư	11/02/2006	26.50	Luật Kinh tế	
29	24A5020049	Trần Thị Quỳnh	Anh	18/09/2006	26.25	Luật Kinh tế	
30	24A5020065	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	22/02/2006	26.25	Luật Kinh tế	
31	24A5020120	Trần Thị Mỹ	Chi	09/01/2006	26.25	Luật Kinh tế	
32	24A5020182	Đinh Bạt	Dũng	21/04/2006	26.25	Luật Kinh tế	
33	24A5020268	Nguyễn Thị	Hiền	15/12/2006	26.25	Luật Kinh tế	
34	24A5020281	Phạm Hữu	Hiệp	01/09/2006	26.25	Luật Kinh tế	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
35	24A5020347	Nguyễn Thị Hương	10/01/2006	26.25	Luật Kinh tế	
36	24A5020359	Nguyễn Hữu Huy	23/02/2006	26.25	Luật Kinh tế	
37	24A5020436	Nguyễn Thị Ngọc Lam	05/05/2006	26.25	Luật Kinh tế	
38	24A5020435	Lê Thị Lam	14/12/2006	26.25	Luật Kinh tế	
39	24A5020482	Nguyễn Thị Thùy Linh	14/08/2006	26.25	Luật Kinh tế	
40	24A5020522	Vi Văn Lư	22/12/2006	26.25	Luật Kinh tế	
41	24A5020622	Trịnh Thị Thúy Ngân	26/03/2006	26.25	Luật Kinh tế	
42	24A5020731	Lê Nguyễn Huyền Như	09/09/2006	26.25	Luật Kinh tế	
43	24A5020739	Nguyễn Thị Quỳnh Như	29/6/2006	26.25	Luật Kinh tế	
44	24A5020780	Trần Đình Phúc	27/12/2006	26.25	Luật Kinh tế	
45	24A5020828	Nguyễn Thị Quyên	07/03/2006	26.25	Luật Kinh tế	
46	24A5021112	Nguyễn Thành Trung	29/10/2006	26.25	Luật Kinh tế	
47	24A5021150	Nguyễn Phương Uyên	25/08/2006	26.25	Luật Kinh tế	
48	24A5021184	Nguyễn Văn Vinh	31/10/2006	26.25	Luật Kinh tế	
49	24A5021193	Lê Hà Vy	05/09/2006	26.25	Luật Kinh tế	
50	24A5020050	Trần Vân Anh	23/08/2006	26.00	Luật Kinh tế	
51	24A5020056	Hoàng Thị Mỹ Ánh	12/06/2006	26.00	Luật Kinh tế	
52	24A5020143	Lương Tiến Đạt	17/08/2006	26.00	Luật Kinh tế	
53	24A5020160	Võ Trần Xuân Diệu	04/09/2006	26.00	Luật Kinh tế	
54	24A5020191	Nguyễn Ngọc Chiêu Dương	08/12/2006	26.00	Luật Kinh tế	
55	24A5020311	Lê Huy Hoàng	27/08/2006	26.00	Luật Kinh tế	
56	24A5020343	Ngô Thị Mỹ Hương	20/08/2006	26.00	Luật Kinh tế	
57	24A5020557	Huỳnh Lê Anh Minh	27/12/2006	26.00	Luật Kinh tế	
58	24A5020593	Ngô Quang Nam	09/02/2006	26.00	Luật Kinh tế	
59	24A5020665	Trần Ngọc Nguyên	26/01/2005	26.00	Luật Kinh tế	
60	24A5020687	Đào Thị Yến Nhi	10/07/2006	26.00	Luật Kinh tế	
61	24A5020762	Bùi Thị Kiều Oanh	22/06/2006	26.00	Luật Kinh tế	
62	24A5020798	Nguyễn Thị Thu Phương	02/11/2006	26.00	Luật Kinh tế	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
63	24A5020875	Alăng Thúy	Tâm	08/11/2006	26.00	Luật Kinh tế	
64	24A5020887	Trần Thị Thanh	Tâm	23/04/2006	26.00	Luật Kinh tế	
65	24A5020987	Huỳnh Thị	Thường	18/05/2006	26.00	Luật Kinh tế	
66	24A5021047	Nguyễn Thị Thanh	Trâm	04/12/2006	26.00	Luật Kinh tế	
67	24A5021036	Đặng Hoàng Khánh	Trâm	26/08/2006	26.00	Luật Kinh tế	
68	24A5021159	Nguyễn Thị	Vân	14/01/2006	26.00	Luật Kinh tế	
69	24A5021195	Nguyễn Đình Kiều	Vy	15/11/2006	26.00	Luật Kinh tế	
70	24A5021200	Thái Hà	Vy	05/09/2006	26.00	Luật Kinh tế	
71	24A5020114	Nguyễn Phương	Châu	06/06/2006	25.75	Luật Kinh tế	
72	24A5020134	Nguyễn Ngọc	Đăng	10/09/2006	25.75	Luật Kinh tế	
73	24A5020171	Lê Bá	Đức	29/11/2006	25.75	Luật Kinh tế	
74	24A5020206	Phạm Hoàng	Gia	08/12/2006	25.75	Luật Kinh tế	
75	24A5020338	Vũ Mạnh	Hưng	08/01/2006	25.75	Luật Kinh tế	
76	24A5020348	Nguyễn Thị Mai	Hương	24/02/2006	25.75	Luật Kinh tế	
77	24A5020505	Trần Duy	Lộc	19/03/2006	25.75	Luật Kinh tế	
78	24A5020508	Đặng Xuân	Lợi	10/12/2005	25.75	Luật Kinh tế	
79	24A5020571	Nguyễn Hoài	My	03/01/2006	25.75	Luật Kinh tế	
80	24A5020635	Nguyễn Ánh	Ngọc	29/09/2006	25.75	Luật Kinh tế	
81	24A5020658	Nguyễn Phương	Nguyên	27/11/2006	25.75	Luật Kinh tế	
82	24A5020796	Nguyễn Thị	Phương	27/08/2006	25.75	Luật Kinh tế	
83	24A5020813	Trần Anh	Quân	12/10/2005	25.75	Luật Kinh tế	
84	24A5020970	Vương Tiểu	Thư	19/06/2006	25.75	Luật Kinh tế	
85	24A5021140	Hoàng Thị Ánh	Tuyết	13/04/2006	25.75	Luật Kinh tế	
86	24A5020025	Nguyễn Phương	Anh	02/12/2006	25.50	Luật Kinh tế	
87	24A5020125	Nguyễn Văn	Chung	27/11/2006	25.50	Luật Kinh tế	
88	24A5020200	Kiều Thị Mỹ	Duyên	23/08/2006	25.50	Luật Kinh tế	
89	24A5020283	Nguyễn Văn	Hiếu	10/04/2006	25.50	Luật Kinh tế	
90	24A5020284	Nguyễn Văn	Hiếu	06/12/2006	25.50	Luật Kinh tế	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
91	24A5020298	Trần Thị Thanh Hòa	20/11/2006	25.50	Luật Kinh tế	
92	24A5020302	Trần Thị Thanh Hoài	06/07/2006	25.50	Luật Kinh tế	
93	24A5020373	Đặng Thị Thanh Huyền	22/01/2006	25.50	Luật Kinh tế	
94	24A5020376	Lê Thị Thu Huyền	07/01/2006	25.50	Luật Kinh tế	
95	24A5020415	Lê Bảo Anh Khoa	08/09/2006	25.50	Luật Kinh tế	
96	24A5020426	Phạm Văn Kiệt	08/08/2006	25.50	Luật Kinh tế	
97	24A5020538	Nguyễn Thị Thảo Ly	25/08/2006	25.50	Luật Kinh tế	
98	24A5020539	Trần Thị Thảo Ly	17/04/2006	25.50	Luật Kinh tế	
99	24A5020637	Nguyễn Hồng Ngọc	11/02/2006	25.50	Luật Kinh tế	
100	24A5020711	Nguyễn Thị Yến Nhi	16/07/2006	25.50	Luật Kinh tế	
101	24A5020754	Võ Doãn Nhường	20/07/2006	25.50	Luật Kinh tế	
102	24A5020786	Trần Đình Thiên Phước	23/07/2006	25.50	Luật Kinh tế	
103	24A5020846	Nguyễn Thị Như Quỳnh	27/08/2006	25.50	Luật Kinh tế	
104	24A5020881	Nguyễn Thị Bích Tâm	08/09/2005	25.50	Luật Kinh tế	
105	24A5020960	Nguyễn Anh Thư	19/07/2006	25.50	Luật Kinh tế	
106	24A5020993	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	14/01/2006	25.50	Luật Kinh tế	
107	24A5021024	Nguyễn Trọng Tín	04/10/2006	25.50	Luật Kinh tế	
108	24A5021030	Phan Đình Toàn	30/10/2006	25.50	Luật Kinh tế	
109	24A5021072	Nguyễn Thị Thu Trang	25/05/2006	25.50	Luật Kinh tế	
110	24A5021149	Nguyễn Ngọc Bảo Uyên	02/04/2006	25.50	Luật Kinh tế	
111	24A5021174	Đỗ Yến Vĩ	29/11/2006	25.50	Luật Kinh tế	
112	24A5020055	Hà Thị Ánh	28/10/2006	25.25	Luật Kinh tế	
113	24A5020072	Trương Thị Ngọc Ánh	04/12/2006	25.25	Luật Kinh tế	
114	24A5020059	Lê Minh Ánh	29/01/2006	25.25	Luật Kinh tế	
115	24A5020177	Trương Minh Đức	17/02/2006	25.25	Luật Kinh tế	
116	24A5020169	Đào Công Đức	25/10/2006	25.25	Luật Kinh tế	
117	24A5020187	Trần Quang Dũng	23/09/2006	25.25	Luật Kinh tế	
118	24A5020219	Kpuih Hồng Hà	30/07/2006	25.25	Luật Kinh tế	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
119	24A5020349	Nguyễn Thị Thu Hương	18/09/2006	25.25	Luật Kinh tế	
120	24A5020392	Trịnh Thị Minh Huyền	06/12/2006	25.25	Luật Kinh tế	
121	24A5020439	Lê Thị Hoàng Lan	04/10/2006	25.25	Luật Kinh tế	
122	24A5020615	Lê Thị Thảo Ngân	27/05/2006	25.25	Luật Kinh tế	
123	24A5020634	Lê Thị Hồng Ngọc	20/08/2006	25.25	Luật Kinh tế	
124	24A5020640	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	30/09/2006	25.25	Luật Kinh tế	
125	24A5020747	Lê Thị Thùy Nhung	04/06/2006	25.25	Luật Kinh tế	
126	24A5020758	Nguyễn Khoa Thị Ny	20/08/2006	25.25	Luật Kinh tế	
127	24A5020825	Phạm Thị Hồng Quý	20/01/2006	25.25	Luật Kinh tế	
128	24A5020843	Nguyễn Thị Quỳnh	27/11/2006	25.25	Luật Kinh tế	
129	24A5020841	Nguyễn Khánh Quỳnh	24/08/2006	25.25	Luật Kinh tế	
130	24A5020984	Trần Thị Nhật Thương	28/09/2006	25.25	Luật Kinh tế	
131	24A5021001	Lê Thị Thu Thủy	05/06/2006	25.25	Luật Kinh tế	
132	24A5021009	Nguyễn Thúy Tiên	11/08/2006	25.25	Luật Kinh tế	
133	24A5021074	Phạm Thị Thu Trang	20/08/2006	25.25	Luật Kinh tế	
134	24A5021118	Phạm Hoàng Tú	01/05/2006	25.25	Luật Kinh tế	
135	24A5020019	Lê Thị Quỳnh Anh	25/03/2006	25.00	Luật Kinh tế	
136	24A5020024	Nguyễn Nữ Ngọc Anh	28/06/2006	25.00	Luật Kinh tế	
137	24A5020086	Hoàng Nguyễn Gia Bảo	06/04/2006	25.00	Luật Kinh tế	
138	24A5020131	Nguyễn Mạnh Cường	06/10/2006	25.00	Luật Kinh tế	
139	24A5020204	Hồ Thị Bích Gái	22/01/2006	25.00	Luật Kinh tế	
140	24A5020221	Lê Khánh Hà	17/09/2006	25.00	Luật Kinh tế	
141	24A5020233	Lê Hải	13/02/2006	25.00	Luật Kinh tế	
142	24A5020265	Lê Thanh Hiền	11/05/2006	25.00	Luật Kinh tế	
143	24A5020463	Lương Thùy Linh	27/10/2006	25.00	Luật Kinh tế	
144	24A5020514	Nguyễn Đình Vũ Long	08/09/2006	25.00	Luật Kinh tế	
145	24A5020713	Rơ Châm Nhi	13/10/2005	25.00	Luật Kinh tế	
146	24A5020732	Lê Quỳnh Nhur	23/08/2006	25.00	Luật Kinh tế	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
147	24A5020862	Đường Hoàng	Sang	30/08/2006	25.00	Luật Kinh tế	
148	24A5020899	Hoàng Minh	Thắng	10/01/2006	25.00	Luật Kinh tế	
149	24A5020921	Hồ Phương	Thảo	04/05/2006	25.00	Luật Kinh tế	
150	24A5021012	Hoàng Văn	Tiến	11/07/2006	25.00	Luật Kinh tế	
151	24A5021050	Trần Quỳnh	Trâm	20/06/2006	25.00	Luật Kinh tế	
152	24A5021151	Nguyễn Thị Lang	Uyên	19/09/2006	25.00	Luật Kinh tế	
153	24A5010032	Hoàng Trung	Anh	22/05/2006	26.75	Luật	
154	24A5010063	Trần Đoàn Tuyết	Anh	10/03/2006	26.75	Luật	
155	24A5010387	Nguyễn Lâm	Hùng	10/12/2005	26.75	Luật	
156	24A5010570	Nguyễn Thị Khánh	Linh	26/04/2006	26.75	Luật	
157	24A5010602	Vừ Bá	Lữ	03/11/2005	26.75	Luật	
158	24A5010626	Nguyễn Thị Xuân	Mai	03/03/2005	26.75	Luật	
159	24A5010875	Đinh Thị Diệu	Phúc	11/02/2006	26.75	Luật	
160	24A5011022	Nguyễn Hoàng	Thái	02/01/2006	26.75	Luật	
161	24A5011145	Nguyễn Võ Trí	Tiến	26/04/2006	26.75	Luật	
162	24A5011230	Nguyễn Thị Thu	Trinh	10/01/2006	26.75	Luật	
163	24A5011334	Đào Xuân Lâm Hoàng	Vũ	26/11/2006	26.75	Luật	
164	24A5010087	Ninh Thị Ngọc	Ánh	11/11/2006	26.50	Luật	
165	24A5010139	Nguyễn Thị Kim	Chi	01/01/2006	26.50	Luật	
166	24A5010297	Đặng Thị Minh	Hằng	23/04/2000	26.50	Luật	
167	24A5010362	Trịnh Đắc	Hoạch	28/10/2006	26.50	Luật	
168	24A5010378	Nguyễn Thị Kiều	Hoanh	06/09/2006	26.50	Luật	
169	24A5010442	Nguyễn Quang Bảo	Huy	06/06/2006	26.50	Luật	
170	24A5010465	Nguyễn Thương	Huyền	12/10/2006	26.50	Luật	
171	24A5010488	Nguyễn Thị Vân	Khánh	20/01/2006	26.50	Luật	
172	24A5010581	Phạm Thị Khánh	Linh	12/08/2006	26.50	Luật	
173	24A5010627	Nguyễn Xuân	Mai	12/02/2006	26.50	Luật	
174	24A5010740	Nguyễn Thị Yến	Ngọc	01/05/2006	26.50	Luật	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
175	24A5010804	Nguyễn Bích	Nhi	01/07/2006	26.50	Luật	
176	24A5010826	Đặng Thị Bảo	Như	16/05/2006	26.50	Luật	
177	24A5010842	Nguyễn Hồng	Nhung	02/04/2006	26.50	Luật	
178	24A5011032	Vũ Văn	Thắng	24/09/2006	26.50	Luật	
179	24A5011125	Trần Thị Minh	Thùy	29/04/2006	26.50	Luật	
180	24A5011340	Hoàng Lam	Vy	17/11/2006	26.50	Luật	
181	24A5010057	Nguyễn Tuấn	Anh	04/07/2006	26.30	Luật	
182	24A5010114	Nguyễn Nguyễn Hòa	Bình	18/09/2006	26.25	Luật	
183	24A5010135	Nguyễn Thị Bích	Chi	28/09/2006	26.25	Luật	
184	24A5010303	Lê Thị Thu	Hằng	01/10/2006	26.25	Luật	
185	24A5010400	Nguyễn Hoành	Hung	06/03/2006	26.25	Luật	
186	24A5010401	Nguyễn Hữu	Hung	08/01/2006	26.25	Luật	
187	24A5010437	Nguyễn Đức	Huy	10/09/2006	26.25	Luật	
188	24A5010471	Triệu Thanh	Huyền	05/02/2006	26.25	Luật	
189	24A5010554	Lê Thị Mỹ	Linh	25/04/2006	26.25	Luật	
190	24A5010699	Hồ Thị Phương	Nga	12/11/2006	26.25	Luật	
191	24A5010713	Nguyễn Thị Kim	Ngân	26/04/2006	26.25	Luật	
192	24A5010759	Nguyễn Bình	Nguyên	21/10/2006	26.25	Luật	
193	24A5010894	Dương Ngọc Thúy	Phương	05/03/2006	26.25	Luật	
194	24A5010979	Lê Thọ Trường	Sanh	15/04/2005	26.25	Luật	
195	24A5011247	Lâm	Trường	24/08/2006	26.25	Luật	
196	24A5010050	Nguyễn Thị Huyền	Anh	15/08/2006	26.00	Luật	
197	24A5010068	Trần Thị Phương	Anh	08/03/2006	26.00	Luật	
198	24A5010241	Hồ Thị Hữu	Duyên	13/11/2006	26.00	Luật	
199	24A5010249	Đào Trần Linh	Giang	25/03/2006	26.00	Luật	
200	24A5010275	Lê Thị Thu	Hà	08/09/2006	26.00	Luật	
201	24A5010282	Trần Thị Thu	Hà	21/12/2006	26.00	Luật	
202	24A5010310	Hồ Thị Hồng	Hạnh	29/07/2006	26.00	Luật	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
203	24A5010354	Nguyễn Thị Mỹ Hoa	07/08/2006	26.00	Luật	
204	24A5010539	Bùi Khánh Linh	02/04/2006	26.00	Luật	
205	24A5010545	Hà Phương Linh	26/09/2006	26.00	Luật	
206	24A5010560	Lý Mai Linh	19/10/2006	26.00	Luật	
207	24A5010677	Bùi Nguyễn Ni Na	19/11/2006	26.00	Luật	
208	24A5010682	Võ Ngọc Ly Na	14/08/2006	26.00	Luật	
209	24A5010768	Phan Thảo Nguyên	23/11/2006	26.00	Luật	
210	24A5011138	Đặng Hưng Tiến	02/04/2006	26.00	Luật	
211	24A5011164	Đoàn Bảo Ngọc Trâm	13/01/2006	26.00	Luật	
212	24A5011219	Cao Phi Triều	27/12/2006	26.00	Luật	
213	24A5011347	Nguyễn Phạm Thanh Vy	06/01/2006	26.00	Luật	
214	24A5010598	Nguyễn Văn Lộc	29/09/2006	25.85	Luật	
215	24A5010020	Bùi Hoàng Anh	20/08/2004	25.75	Luật	
216	24A5010119	Nguyễn Hoàng Nhã Ca	18/04/2006	25.75	Luật	
217	24A5010188	Trần Văn Đạt	02/09/2006	25.75	Luật	
218	24A5010258	Nguyễn Linh Giang	31/10/2006	25.75	Luật	
219	24A5010335	Nguyễn Hoàng Hiệp	24/04/2006	25.75	Luật	
220	24A5010446	Phan Văn Huy	04/09/2005	25.75	Luật	
221	24A5010513	Trần Anh Kiệt	27/07/2005	25.75	Luật	
222	24A5010549	Hoàng Thục Linh	21/05/2006	25.75	Luật	
223	24A5010586	Trần Ngọc Châu Linh	03/02/2006	25.75	Luật	
224	24A5010678	Đặng Thùy Chúc Na	12/03/2006	25.75	Luật	
225	24A5010792	Đào Thị Huyền Nhi	26/05/2006	25.75	Luật	
226	24A5010808	Nguyễn Thị Bình Nhi	25/05/2006	25.75	Luật	
227	24A5010916	Trương Vũ Mai Phương	17/11/2006	25.75	Luật	
228	24A5010995	Trương Đình Tài	13/01/2006	25.75	Luật	
229	24A5011004	Nguyễn Diệu Tâm	14/10/2006	25.75	Luật	
230	24A5011029	Nguyễn Vĩnh Thắng	17/06/2005	25.75	Luật	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
231	24A5011231	Phan Thị Phương	Trình	09/03/2006	25.75	Luật	
232	24A5011233	Trương Thị Mỹ	Trình	31/10/2006	25.75	Luật	
233	24A5011245	Sô Lê	Trung	18/10/2005	25.75	Luật	
234	24A5011281	Nguyễn Xuân	Tùng	28/05/2006	25.75	Luật	
235	24A5011304	Nguyễn Thy	Uyên	06/01/2006	25.75	Luật	
236	24A5011325	Trương Thùy	Viên	20/01/2006	25.75	Luật	
237	24A5011335	Dương Đức	Vũ	20/02/2006	25.75	Luật	
238	24A5011345	Nguyễn Hoài	Vy	17/08/2006	25.75	Luật	
239	24A5011188	Lê Thị Minh	Trang	12/05/2006	25.70	Luật	
240	24A5011057	Phạm Dương Thanh	Thảo	14/11/2006	25.60	Luật	
241	24A5010088	Tô Huy Hoàng	Ánh	02/04/2006	25.50	Luật	
242	24A5010155	Nguyễn Hoàng Minh	Công	04/09/2006	25.50	Luật	
243	24A5010167	Đỗ Bảo	Đăng	25/08/2006	25.50	Luật	
244	24A5010261	Nguyễn Thị Hoài	Giang	27/01/2006	25.50	Luật	
245	24A5010316	Lê Thị Ngọc	Hạo	13/05/2006	25.50	Luật	
246	24A5010325	Nguyễn Thị Thu	Hiền	12/11/2006	25.50	Luật	
247	24A5010369	Cao Lai	Hoàng	17/10/2006	25.50	Luật	
248	24A5010505	Lê Trung	Kiên	02/06/2006	25.50	Luật	
249	24A5010553	Lê Thị Hoài	Linh	20/05/2006	25.50	Luật	
250	24A5010558	Lương Thị Khánh	Linh	26/12/2006	25.50	Luật	
251	24A5010580	Phạm Hoàng Yến	Linh	19/07/2006	25.50	Luật	
252	24A5010686	Lê Hoàng	Nam	28/09/2006	25.50	Luật	
253	24A5010707	Hồ Thị Thúy	Ngân	01/01/2006	25.50	Luật	
254	24A5010734	Nguyễn Lâm Khánh	Ngọc	10/04/2006	25.50	Luật	
255	24A5010776	Đoàn Hà Bích	Nhàn	15/09/2006	25.50	Luật	
256	24A5010778	Lê Thanh	Nhàn	21/07/2006	25.50	Luật	
257	24A5010801	Lê Thị Yến	Nhi	21/07/2006	25.50	Luật	
258	24A5010836	Thái Thị Kiều	Như	08/10/2005	25.50	Luật	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
259	24A5010880	Nguyễn Văn	Phúc	22/11/2006	25.50	Luật	
260	24A5010959	Lê Khả	Quỳnh	18/11/2006	25.50	Luật	
261	24A5010964	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	03/04/2006	25.50	Luật	
262	24A5011017	Nguyễn Văn Phúc	Tân	08/11/2006	25.50	Luật	
263	24A5011081	Ngô Hữu Minh	Thông	30/08/2006	25.50	Luật	
264	24A5011202	Phạm Thị Huyền	Trang	05/02/2006	25.50	Luật	
265	24A5011225	Huỳnh Phạm Tố	Trinh	19/05/2006	25.50	Luật	
266	24A5011348	Nguyễn Thị Hà	Vy	28/03/2006	25.50	Luật	
267	24A5010551	Lê Khánh	Linh	20/02/2006	25.30	Luật	
268	24A5010014	Trần Bảo	An	17/09/2005	25.25	Luật	
269	24A5010083	Nguyễn Hải	Ánh	23/11/2006	25.25	Luật	
270	24A5010106	Trần Phạm Gia	Bảo	24/08/2006	25.25	Luật	
271	24A5010190	Trương Thị Thúy	Diễm	01/01/2006	25.25	Luật	
272	24A5010200	Nguyễn Giáp	Đô	21/08/2002	25.25	Luật	
273	24A5010296	Rơ Mah	Hăng	20/10/2006	25.25	Luật	
274	24A5010407	Bùi Quỳnh	Hương	17/12/2006	25.25	Luật	
275	24A5010415	Lê Thị Thu	Hương	15/08/2006	25.25	Luật	
276	24A5010511	Nguyễn Bá	Kiệt	28/01/2006	25.25	Luật	
277	24A5010528	Nguyễn Thị Phương	Lan	29/01/2006	25.25	Luật	
278	24A5010673	Bùi Thị Tuyết	Mỹ	14/01/2006	25.25	Luật	
279	24A5010724	Võ Đức	Nghĩa	10/08/2006	25.25	Luật	
280	24A5010760	Nguyễn Đức Khôi	Nguyên	02/11/2006	25.25	Luật	
281	24A5010770	Đỗ Ánh	Nguyệt	17/10/2006	25.25	Luật	
282	24A5010810	Nguyễn Thị Yến	Nhi	18/08/2006	25.25	Luật	
283	24A5010873	Lê Gia	Phú	17/01/2006	25.25	Luật	
284	24A5010927	Phạm Bá Hoàng	Quân	07/10/2006	25.25	Luật	
285	24A5011061	Trương Thị	Thảo	02/03/2006	25.25	Luật	
286	24A5011080	Lê Văn	Thông	30/08/2006	25.25	Luật	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
287	24A5011254	Lê Tấn	Tú	31/01/2006	25.25	Luật	
288	24A5011293	Đoàn Phương	Uyên	03/12/2006	25.25	Luật	
289	24A5011308	Phạm Châu Gia	Uyên	21/09/2006	25.25	Luật	
290	24A5011342	Lê Ngọc Tường	Vy	24/03/2006	25.25	Luật	
291	24A5010015	Trần Đỗ Dạ	An	30/07/2006	25.00	Luật	
292	24A5010017	Trần Thúy	An	12/02/2006	25.00	Luật	
293	24A5010038	Lê Thị Minh	Anh	08/12/2006	25.00	Luật	
294	24A5010223	Nguyễn Hoàng	Dũng	12/06/2006	25.00	Luật	
295	24A5010224	Nguyễn Quang	Dũng	18/10/2006	25.00	Luật	
296	24A5010295	Trần Lê Gia	Hân	16/04/2006	25.00	Luật	
297	24A5010300	Hoàng Thị Thúy	Hằng	15/09/2006	25.00	Luật	
298	24A5010459	Nguyễn Thanh	Huyền	13/01/2006	25.00	Luật	
299	24A5010464	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	11/06/2005	25.00	Luật	
300	24A5010538	Võ Thị Bích	Liễu	01/08/2006	25.00	Luật	
301	24A5010625	Nguyễn Hà Ngọc	Mai	07/10/2006	25.00	Luật	
302	24A5010690	Nguyễn Thành	Nam	12/10/2006	25.00	Luật	
303	24A5010748	Trương Hồng	Ngọc	07/03/2006	25.00	Luật	
304	24A5010890	Ca Thị Mai	Phương	01/05/2006	25.00	Luật	
305	24A5010923	Nguyễn Đăng Minh	Quân	07/05/2006	25.00	Luật	
306	24A5010946	Trịnh Thị Minh	Quý	10/10/2006	25.00	Luật	
307	24A5010976	Phạm Ngọc	Sang	16/06/2005	25.00	Luật	
308	24A5011091	Hồ Anh	Thư	03/08/2006	25.00	Luật	
309	24A5011183	Đặng Thị Tố	Trang	11/05/2006	25.00	Luật	
310	24A5011227	Nguyễn Đình Kiều	Trinh	12/05/2006	25.00	Luật	
311	24A5011292	Coor Việt	Úc	31/10/2006	25.00	Luật	
312	24A5011363	Thân Thị Thanh	Xuân	30/04/2006	25.00	Luật	

III. HỌC SINH TRƯỜNG THPT CHUYÊN, NĂNG KHIẾU, THỰC HÀNH GIỎI NĂM HỌC LỚP 12: 05 sinh viên

Mức cấp: tương đương học phí năm học thứ 2 của khóa học.

Thời gian cấp học bổng: Năm học 2025 - 2026

Danh sách sinh viên được cấp học bổng:

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành TS	Ghi chú
1	24A5020146	Nguyễn Sư Thành Đạt	30/07/2006	Luật Kinh tế	
2	24A5021167	Lê Nguyễn Tường Vi	29/10/2006	Luật Kinh tế	
3	24A5010116	Tôn Thất Nguyên Bình	01/01/2004	Luật	
4	24A5010246	Phan Nguyễn Mỹ Duyên	29/07/2006	Luật	
5	24A5011047	Bùi Phương Thảo	25/12/2006	Luật	

IV. HỌC SINH TRƯỜNG THPT GIỎI NĂM LỚP 11, LỚP 12 VÀ KHÁ TRONG 03 NĂM HỌC VÀ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NGOẠI NGỮ : 21 sinh viên

Mức cấp: tương đương học phí học kỳ I năm học thứ 2 của khóa học.

Thời gian cấp học bổng: Học kỳ I năm học 2025 - 2026

Danh sách sinh viên được cấp học bổng

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành TS	Ghi chú
1	24A5020144	Nguyễn Phùng Tiến Đạt	10/06/2006	Luật Kinh tế	
2	24A5020225	Nguyễn Hồng Hà	02/09/2005	Luật Kinh tế	
3	24A5020275	Phạm Thị Xuân Hiền	16/11/2006	Luật Kinh tế	
4	24A5020300	Văn Đình Hòa	17/10/2006	Luật Kinh tế	
5	24A5020519	Trần Thanh Long	09/03/2006	Luật Kinh tế	
6	24A5020565	Võ Nhật Minh	30/03/2006	Luật Kinh tế	
7	24A5020940	Võ Thị Trung Thảo	19/07/2006	Luật Kinh tế	
8	24A5021019	Nguyễn Hữu Tiếp	3/10/2005	Luật Kinh tế	
9	24A5021049	Phan Thị Trâm	02/04/2006	Luật Kinh tế	
10	24A5021096	Lê Đặng Thùy Trinh	16/01/2006	Luật Kinh tế	
11	24A5021110	Nguyễn Công Nhất Trung	11/01/2006	Luật Kinh tế	
12	24A5010012	Nguyễn Nguyên An	31/07/2006	Luật	
13	24A5010286	Trần Thị Ngọc Hạ	11/06/2006	Luật	
14	24A5010358	Lê Thị Thúy Hòa	08/02/2006	Luật	
15	24A5010398	Nguyễn Dương Minh Hưng	21/11/2006	Luật	
16	24A5010671	Trần Công Hoàng My	05/04/2006	Luật	
17	24A5011057	Phạm Dương Thanh Thảo	14/11/2006	Luật	

18	24A5011137	Nguyễn Thủy	Tiên	25/02/2006	Luật	
19	24A5011236	Nguyễn Văn	Trọng	18/11/2006	Luật	
20	24A5011345	Nguyễn Hoài	Vy	17/08/2006	Luật	
21	24A5011369	Đinh Nguyễn Hoàng	Yên	28/04/2006	Luật	

V. HỌC SINH ĐOẠT GIẢI NHẤT, NHÌ, BA TRONG CÁC KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH, THÀNH PHỐ TRUNG ƯƠNG CÁC NĂM 2022, 2023, 2024 (TOÁN, VẬT LÝ, HÓA HỌC, NGỮ VĂN, LỊCH SỬ, ĐỊA LÝ, TIẾNG ANH, TIẾNG PHÁP): 13 sinh viên

Mức cấp: tương đương học phí học kỳ I năm học thứ 2 của khóa học.

Thời gian cấp học bổng: Học kỳ I năm học 2025 - 2026

Danh sách sinh viên được cấp học bổng

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Khóa, ngành	Ghi chú
1	24A5020035	Nguyễn Trần Lâm Anh	21/06/2006	Luật Kinh tế	
2	24A5020152	Nguyễn Võ Thành Đạt	22/03/2006	Luật Kinh tế	
3	24A5020293	Phạm Trung Hoà	07/09/2006	Luật Kinh tế	
4	24A5020547	Trần Phương Tiểu Mẫn	01/08/2005	Luật Kinh tế	
5	24A5020583	Trần Thị Việt Mỹ	19/06/2006	Luật Kinh tế	
6	24A5021020	Bùi Huỳnh Trọng Tín	22/02/2006	Luật Kinh tế	
7	24A5010186	Trần Gia Đạt	06/07/2006	Luật	
8	24A5010308	Võ Thị Thu Hằng	26/02/2006	Luật	
9	24A5010935	Võ Vinh Quang	06/08/2006	Luật	
10	24A5011167	Ngô Hoàng Thùy Trâm	28/11/2006	Luật	
11	24A5011195	Nguyễn Ngọc Huyền Trang	06/03/2006	Luật	
12	24A5011264	Mã Tiến Tuân	31/01/2006	Luật	
13	24A5011313	Huỳnh Thị Thanh Vân	18/04/2006	Luật	

Danh sách này gồm có 417 sinh viên K48 được cấp học bổng tuyển sinh.

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

DANH SÁCH
SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG ĐẠT KẾT QUẢ CAO TRONG ĐỢT XÉT TUYỂN
SINH ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT, ĐẠI HỌC HUẾ
NĂM 2024 (MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ)

(Kèm theo Quyết định số: 1371 /QĐ-ĐHL ngày 30 tháng 12 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật)

I. ĐIỂM XÉT TUYỂN TỪ 27 ĐIỂM TRỞ LÊN: 01 sinh viên

Mức cấp: tương đương học phí năm học thứ 3 và thứ 4 của khóa học.

Thời gian cấp học bổng: Năm học 2026 - 2027 và 2027 - 2028

Danh sách sinh viên được cấp học bổng

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
1	24A5020916	Bùi Thị Kim Thao	23/10/2006	27.50	Luật Kinh tế	Giảm học phí

II. HỌC SINH TRƯỜNG THPT GIỎI NĂM LỚP 11, LỚP 12 VÀ KHÁ TRONG 03 NĂM HỌC
VÀ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NGOẠI NGỮ : 01 sinh viên

Mức cấp: tương đương học phí học kỳ I năm học thứ 2 của khóa học.

Thời gian cấp học bổng: Học kỳ I năm học 2025 - 2026

Danh sách sinh viên được cấp học bổng

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm XT	Ngành TS	Ghi chú
1	24A5010228	Đinh Nguyễn Thùy Dương	20/04/2006	Luật	Luật	Giảm học phí

III. HỌC SINH ĐOẠT GIẢI NHẤT, NHÌ, BA TRONG CÁC KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI
CẤP TỈNH, THÀNH PHỐ TRUNG ƯƠNG CÁC NĂM 2022, 2023, 2024 (TOÁN, VẬT LÝ, HÓA
HỌC, NGỮ VĂN, LỊCH SỬ, ĐỊA LÝ, TIẾNG ANH, TIẾNG PHÁP): 02 sinh viên

Mức cấp: tương đương học phí học kỳ I năm học thứ 2 của khóa học.

Thời gian cấp học bổng: Học kỳ I năm học 2025 - 2026

Danh sách sinh viên được cấp học bổng

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Khóa, ngành	Ngành TS	Ghi chú
1.	24A5010125	Nguyễn Thị Thanh Châu	10/11/2006	Luật	Luật	Giảm học phí
2.	24A5010481	Sầm Thị Kiều Khang	27/04/2006	Luật	Luật	Miễn học phí

Danh sách này gồm có 04 sinh viên K48 được cấp học bổng nhận tiền mặt (Vì đã được miễn giảm học phí theo quy định)

